KẾT NỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH

HỌC SINH HỌC VỀ:

– Sông và lưu lượng nước của sông.

– Hồ.

– Sử dụng tổng hợp nước sông, hồ.

HỌC SINH HỌC ĐỂ:

1. Phát triển năng lực địa lí

– Mô tả được các bộ phận của một dòng sông lớn.

– Mô tả được mối quan hệ giữa mùa lũ của sông với các nguồn cấp nước cho sông.

– Nêu được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp nước sông, hồ.

2. Phát triển năng lực chung

Xác định được những công việc có thể hoàn thành tốt nhất bằng hợp tác theo nhóm.

3. Hình thành phẩm chất

Tôn trọng và chia sẻ các thói quen bảo vệ và sử dụng hợp lí nguồn nước giữa các cộng đồng dân cư, dân tộc.

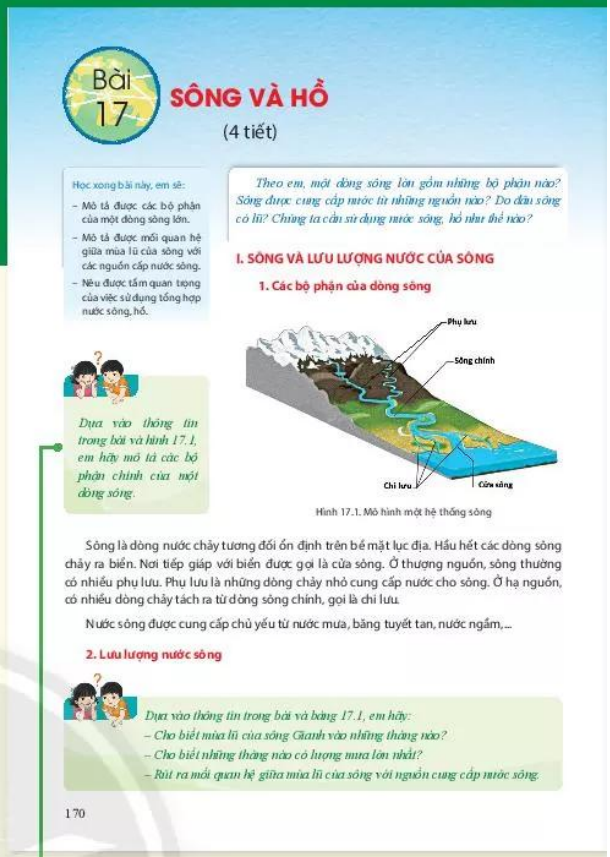

Bài 17

SÔNG VÀ HỒ

(4 tiết)

Học xong bài này, em sẽ:

– Mô tả được các bộ phận của một dòng sông lớn.

– Mô tả được mối quan hệ giữa mùa lũ của sông với các nguồn cấp nước sông.

– Nêu được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp nước sông, hồ.

Theo em, một dòng sông lớn gồm những bộ phận nào? Sông được cung cấp nước từ những nguồn nào? Do đâu sông có lũ? Chúng ta cần sử dụng nước sông, hồ như thế nào?

I. SÔNG VÀ LƯU LƯỢNG NƯỚC CỦA SÔNG

1. Các bộ phận của dòng sông

Dựa vào thông tin trong bài và hình 17.1, em hãy mô tả các bộ phận chính của một dòng sông.

Phụ lưu

Sông chính

Chi lưu

Cửa sông

Hình 17.1. Mô hình một hệ thống sông

Sông là dòng nước chảy tương đối ổn định trên bề mặt lục địa. Hầu hết các dòng sông chảy ra biển. Nơi tiếp giáp với biển được gọi là cửa sông. Ở thượng nguồn, sông thường có nhiều phụ lưu. Phụ lưu là những dòng chảy nhỏ cung cấp nước cho sông. Ở hạ nguồn, có nhiều dòng chảy tách ra từ dòng sông chính, gọi là chi lưu.

Nước sông được cung cấp chủ yếu từ nước mưa, băng tuyết tan, nước ngầm,...

2. Lưu lượng nước sông

Dựa vào thông tin trong bài và bảng 17.1, em hãy:

– Cho biết mùa lũ của sông Gianh vào những tháng nào?

– Cho biết những tháng nào có lượng mưa lớn nhất?

– Rút ra mối quan hệ giữa mùa lũ của sông với nguồn cung cấp nước sông.

170

KHỞI ĐỘNG BÀI HỌC

– Phương án 1: GV sử dụng đoạn dẫn nhập đầu bài 17 SGK để giới thiệu bài học (Sử dụng câu hỏi đã có trong phần, đoạn dẫn nhập hoặc câu hỏi khác theo mục đích của GV).

– Phương án 2: Sử dụng các hình ảnh về câu chuyện thảm hoạ môi trường hồ A-ran trên sách báo, internet,... Đặt câu hỏi tình huống và dẫn dắt vào bài học mới.

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN I

Hoạt động khám phá 1: Mô tả các bộ phận của một dòng sông lớn.

– GV yêu cầu HS dựa vào hình 17.1, kể tên các bộ phận của một dòng sông lớn.

– GV yêu cầu HS xác định vị trí của một số bộ phận của dòng sông trên hình 17.1 và mô tả vị trí tương đối giữa các bộ phận của dòng sông, vị trí so với nguồn cung cấp nước và thoát nước,...

(GV có thể sử dụng hình ảnh các bộ phận của một dòng sông lớn bất kì trong thực tế và yêu cầu HS xác định vị trí, tên gọi các bộ phận như hình 17.1).

– HS hoàn thành các yêu cầu. GV nhận xét.

Bảng 17.1. Lưu lượng nước và lượng mưa trung bình tháng tại trạm Đồng Tâm (sông Gianh, tỉnh Quảng Bình)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lưu lượng (m^3/s)	22,7	19,3	17,5	10,7	28,7	36,7	40,6	58,4	185,0	176,0	94,1	43,7
Lượng mưa (mm)	50,7	34,9	47,2	66,0	104,7	170,0	136,1	209,5	530,1	582,0	231,0	67,9

Mùa cạn — Mùa lũ

Lưu lượng nước là lượng nước chảy qua mặt cắt ngang lòng sông, ở một địa điểm nào đó, trong một giây đồng hồ. Đơn vị tính lưu lượng nước thường là m^3/s.

Trong năm, lưu lượng nước sông thường không đều giữa các tháng. Vào mùa mưa, nguồn cấp nước chính cho sông là nước mưa, mực nước lòng sông dâng cao, sông chảy mạnh và ngược lại vào mùa khô. Với sông ở vùng vĩ độ cao, nước sông dâng nhanh, chảy mạnh vào cuối mùa xuân và đầu mùa hè khi băng tuyết tan. Lượng nước sông tăng nhanh có thể gây hiện tượng lũ, lụt khu vực ven bờ và hạ lưu. Sự thay đổi lưu lượng nước sông trong một năm gọi là chế độ nước sông.

Em có biết?

Sông Lê-na (Lena) ở Liên bang Nga bắt nguồn từ khu vực núi Ban-căng (Balkan) thuộc vùng ôn đới và đổ ra Bắc Băng Dương. Vào mùa đông, nước sông đóng băng và tuyết bao phủ khắp nơi. Vào mùa xuân, băng tuyết dần tan ở phía nam làm nước sông Lê-na dâng cao và chảy mạnh ở thượng nguồn. Tuy nhiên, nước sông không chảy ra Bắc Băng Dương được do cửa sông còn đóng băng. Vì vậy, nước sông Lê-na tràn bờ, gây nên hiện tượng lụt.

Ngoài nước từ băng tuyết tan, nhiều sông ở vùng ôn đới còn được cung cấp nước bởi mưa xuân.

II. HỒ

Hồ là một dạng địa hình trũng chứa nước, thường khép kín và không trực tiếp thông ra biển. Có những hồ rất lớn như hồ Bai-kan (Baikal) ở Liên bang Nga. Phần lớn hồ chứa nước ngọt, tuy nhiên, một số ít hồ chứa nước mặn. Hồ có nguồn gốc hình thành và hình dạng khác nhau.

Hình 17.2. Hồ Xuân Hương ở thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng (Việt Nam) được hình thành bởi việc ngăn đập trên suối Cam Ly

Hình 17.3. Hồ Tơ Nưng (T'Nưng) ở thành phố Plây-ku (Pleiku), Gia Lai (Việt Nam) được hình thành từ miệng núi lửa đã tắt

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN I

Hoạt động khám phá 2: Mô tả mối quan hệ giữa mùa lũ của sông với các nguồn cấp nước cho sông

- GV chia lớp thành bốn nhóm, hai nhóm khai thác bảng số liệu 17.1, hai nhóm khai thác thông tin trong mục Em có biết và hoàn thành phiếu học tập.
- GV thành lập bốn nhóm mới, sao cho mỗi nhóm mới đều có thành viên của nhóm đã có và hoàn thành phiếu học tập.
- HS hoàn thành phiếu học tập 1, đại diện HS phát biểu.
- GV đánh giá phiếu học tập của HS.

PHIẾU HỌC TẬP

1. Câu 1.

- Nơi nào sông được cung cấp nước từ băng tuyết tan? .....
  .....
- Khi nào sông (ở đây) có hiện tượng lũ, lụt? ...
  .....
  .....
- Vì sao? .....
  .....

Câu 2.

- Nơi nào sông được cung cấp nước từ mưa? ..
  .....
  .....
- Khi nào sông (ở đây) có hiện tượng lũ, lụt?....
  .....
- Vì sao? .....
  .....

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN II

Hoạt động khám phá 3: Tìm hiểu về hồ

GV cho HS xem một số hình ảnh về hồ trên thế giới và Việt Nam. Yêu cầu HS kể tên một số hồ mà em biết. Gợi mở, dẫn dắt để HS nêu được sự khác biệt giữa hồ và sông. Từ đó rút ra khái niệm hồ và một số đặc điểm tiêu biểu của hồ.

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN III

Hoạt động khám phá 4: Nêu tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp nước sông, hồ

- GV chia lớp thành nhóm (đảm bảo mỗi nhóm có đủ hình minh họa các mục đích sử dụng nước sông, hồ như hình 17.4 đã chuẩn bị theo yêu cầu của GV).
- Mỗi nhóm so sánh đặc điểm sử dụng nước sông, hồ theo mục đích khác nhau.
- Giới thiệu bộ hình đã chuẩn bị và thuyết trình về đặc điểm sử dụng nước sông, hồ theo mục đích trong từng hình.
- GV đánh giá mức độ hoàn thành phiếu học tập của HS.

HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

Hoạt động luyện tập - vận dụng

GV gợi mở để HS về nhà giải quyết các câu hỏi trong phần Luyện tập – Vận dụng cuối bài

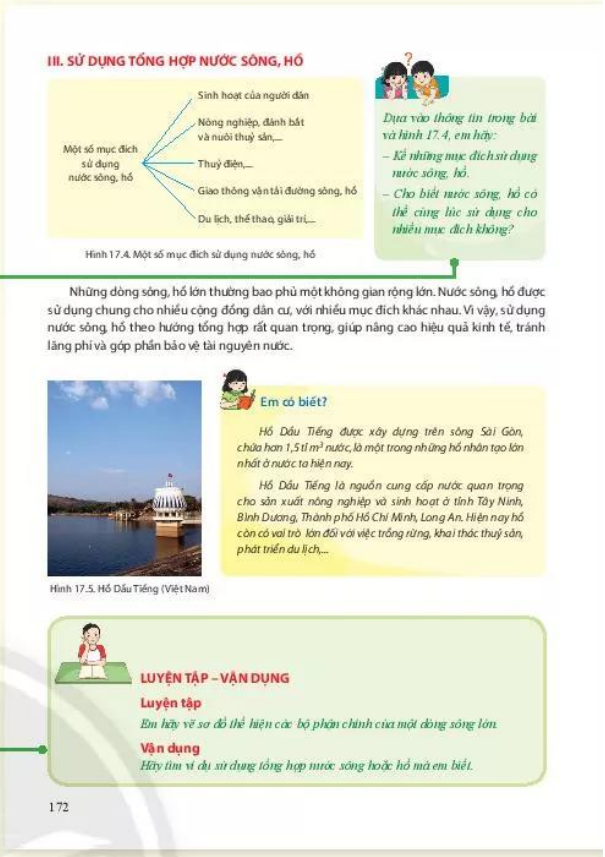

III. SỬ DỤNG TỔNG HỢP NƯỚC SÔNG, HỒ

Hình 17.4. Một số mục đích sử dụng nước sông, hồ

Dựa vào thông tin trong bài và hình 17.4, em hãy:
– Kể những mục đích sử dụng nước sông, hồ.
– Cho biết nước sông, hồ có thể cùng lúc sử dụng cho nhiều mục đích không?

Những dòng sông, hồ lớn thường bao phủ một không gian rộng lớn. Nước sông, hồ được sử dụng chung cho nhiều cộng đồng dân cư, với nhiều mục đích khác nhau. Vì vậy, sử dụng nước sông, hồ theo hướng tổng hợp rất quan trọng, giúp nâng cao hiệu quả kinh tế, tránh lãng phí và góp phần bảo vệ tài nguyên nước.

Hình 17.5. Hồ Dầu Tiếng (Việt Nam)

Em có biết?

Hồ Dầu Tiếng được xây dựng trên sông Sài Gòn, chứa hơn 1,5 tỉ m^3 nước, là một trong những hồ nhân tạo lớn nhất ở nước ta hiện nay.

Hồ Dầu Tiếng là nguồn cung cấp nước quan trọng cho sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt ở tỉnh Tây Ninh, Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh, Long An. Hiện nay hồ còn có vai trò lớn đối với việc trồng rừng, khai thác thuỷ sản, phát triển du lịch,...

LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

Luyện tập

Em hãy vẽ sơ đồ thể hiện các bộ phận chính của một dòng sông lớn.

Vận dụng

Hãy tìm ví dụ sử dụng tổng hợp nước sông hoặc hồ mà em biết.

172

LƯU Ý VỚI GIÁO VIÊN

GV cần chuẩn bị

- Phiếu học tập về nội dung Các bộ phận của dòng sông, Chế độ nước sông.
- Hình phóng to (khổ A0) hoặc file ảnh để sử dụng trình chiếu Powerpoint các hình trong SGK.
- Hình ảnh các bộ phận của một dòng sông lớn bất kì trong thực tế.
- Video mùa lũ của một số con sông lớn điển hình ở Việt Nam và thế giới.

GV yêu cầu HS chuẩn bị

- Video mùa lũ của một số con sông lớn điển hình ở Việt Nam và thế giới.
- Xem lại bài 16.
- Mỗi nhóm tìm thông tin về mùa lũ của một con sông lớn ở Việt Nam hoặc trên thế giới.
- Mỗi nhóm sưu tầm một tranh, ảnh, hình tự chụp minh họa cho các mục đích sử dụng nước sông, hồ ở nơi em sinh sống.

Chân trời sáng tạo